

Số: 63/2024/QĐCNTTLH

N, ngày 21 tháng 5 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN
THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và Điều 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của những người yêu cầu: Chị **Doãn Thị Thu H** và anh **Nguyễn Văn T**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị **Doãn Thị Thu H**;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 5 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:
 - Chị **Doãn Thị Thu H**, sinh năm 1988; địa chỉ: **xóm X, xã N, thành phố V, tỉnh Nghệ An**.
 - Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1986; địa chỉ: **xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An**.
- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Doãn Thị Thu H** và anh **Nguyễn Văn T** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị **Doãn Thị Thu H** trực tiếp nuôi con chung là **Nguyễn Doãn Bảo T1**, sinh ngày 05 tháng 5 năm 2009. Anh **Nguyễn Văn T** cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.500.000 đồng kể từ tháng 5 năm 2024 cho đến khi con trưởng thành.

Anh **Nguyễn Văn T** có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu anh Thành lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì chị **Doãn Thị Thu H** có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của anh **T**.

Chị **Doãn Thị Thu H** cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh **Nguyễn Văn T** trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Vì lợi ích của con chung, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con khi có yêu cầu.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị **Doãn Thị Thu H** và anh **Nguyễn Văn T** không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- THADS huyện Nghi Lộc;
- UBND xã Nghi Thái;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị H1